

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2022/HS-ST

Ngày: 29/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Duy Phi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đương, ông Nguyễn Tất Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hợi - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 123/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Công T, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1969, nơi sinh: huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 02, xã Q, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; con ông Phạm Công Việt (đã chết) và bà Lê Thị Việt, sinh năm: 1935; Vợ: Nguyễn Thị Vinh, sinh năm: 1967; Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 1996; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/8/2022 đến ngày 20/8/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

- Người bị hại: Anh Nguyễn Hữu L, sinh năm 1969. Vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm 02, xã Q, huyện Đ, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 08 năm 2022, bị cáo Phạm Công T có thỏa thuận bán vườn cây keo tại vườn nhà cũ của bị cáo T thuộc xóm 2, xã Q, huyện Đ, tỉnh Nghệ An cho anh Nguyễn Đình Huy, sinh năm 1984, trú tại xóm Động Sơn, xã

Mỹ Thành, huyện Yên Thành, Nghệ An, việc mua bán giữa bị cáo T và anh Huy thông qua anh Lê Quang Thủy, sinh năm 1969, trú tại xóm 3, xã Q, huyện Đ, tỉnh Nghệ An thời gian khai thác do anh Thủy quyết định. Vào ngày 11/8/2022, anh Huy cùng một số người thợ đến khai thác cây keo. Do cổng đi nhà cũ của Phạm Công T và cổng nhà bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1933, trú tại xóm 2, xã Quang Sơn, Đô Lương có chung con đường đất nên vào khoảng 15 giờ 30 cùng ngày, Anh Nguyễn Hữu L, sinh năm 1969, trú tại xóm 2, xã Q, huyện Đ, tỉnh Nghệ An (Lĩnh là con trai bà Cát) đến nhà mẹ đẻ thấy con đường đất bị xe khai thác cây keo đi qua, sợ xe đi hỏng đường nên không cho anh Huy cho xe đi vào để khai thác cây keo. Anh Huy nói lại chuyện này với anh Lê Quang Thủy. Sau đó, vào khoảng 16 giờ 00 cùng ngày, anh Lê Quang Thủy gọi điện cho bị cáo Phạm Công T báo việc anh L không cho xe khai thác cây keo đi, anh Thủy nói “mì lên giải quyết cái đường cây chơ cu Lĩnh không cho xe đi”. Bị cáo Phạm Công T nghe vậy thì bức xúc nói “để đó lên tau nói cho”, lúc này Trung cầm theo 01 con dao dẫn bằng kim loại dài 44cm màu đen đặt ở xe mô tô của gia đình để lên gặp Anh Nguyễn Hữu L, vì nghĩ gặp sẽ có cãi nhau, khi có đánh nhau sẽ dùng dao để gây thương tích. Bị cáo Phạm Công T đi xe mô tô đến dừng trước cổng nhà bà Cát, rồi cầm theo con dao dẫn đi bộ vào sân nhà bà Cát thì gặp Anh Nguyễn Hữu L đang đứng ở thềm nhà. Tại đây, giữa bị cáo Phạm Công T và Anh Nguyễn Hữu L xảy ra cãi nhau to tiếng. Khi cãi nhau thì anh L và bị cáo Phạm Công T tiến lại gần nhau ở vị trí sân rồi cả hai dùng tay xô đẩy nhau, bị cáo Phạm Công T cầm dao ở tay phải chém về phía anh L nhưng không trúng, không gây thương tích gì nhưng làm anh L lùi lại về phía sau mấy bước. Bị cáo Phạm Công T dừng lại không chém nữa, cầm dao đi về phía cổng. Lúc đó, anh L cúi xuống nhặt vụn gạch tấp lô ở nền sân ném về phía bị cáo T nhưng bị cáo T tránh được nên không trúng. Ngay sau đó, bị cáo T cầm dao dẫn ở tay phải chém một cái theo chiều từ phải qua trái, từ sau ra trước, từ trên xuống dưới thì anh L giơ tay trái lên đỡ nên bị chém dao trúng cẳng tay trái gây thương tích. Anh L bị chém trúng tay thì lùi lại, bị cáo T tiếp tục tiến thêm vài bước vung dao qua lại vài cái về phía người anh L nhưng không trúng. Thấy anh L bị thương nên bị cáo T cầm dao ra xe mô tô rồi đi về nhà. Anh Nguyễn Đình Kỳ, sinh năm 1979, trú tại xóm Tân Mỹ, xã Mỹ Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An là người lái máy cày kéo rơ moóc chở cây keo đi qua thấy anh L ngồi trong thềm nhà bị thương thì vào băng bó vết thương cho anh L, sau đó anh Nguyễn Đình Huy dùng xe mô tô chở anh L, ngồi sau cùng theo xe là anh Kỳ ra Trạm y tế xã Quang Sơn cấp cứu. Tại đây, được chị Nguyễn Thị Thủy – Trạm trưởng Trạm y tế xã Quang Sơn tiến hành sơ cứu. Sau đó, anh L được người nhà đưa xuống Bệnh viện chấn thương chỉnh hình ở thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An để điều trị.

Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 11/8/2022, bị cáo Phạm Công T đã đến Công an xã Quang Sơn để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Về vật chứng thu giữ: 01 (một) chiếc dao được làm bằng kim loại dài 44cm, cán dao bằng kim loại dài 11,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 32,5cm, một mặt sắc, đầu dao được vuốt tù, bản rộng nhất 06cm thu của bị cáo Phạm Công T.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể vào ngày 12/8/2022 đối với Anh Nguyễn Hữu L phát hiện dấu vết: 01 (một) vết thương ở mặt trước trong cẳng tay trái dài 10Cm, bờ sắc đã được khâu.

Ngày 12/8/2022, anh Nguyễn Hữu Lĩnh có đơn giám định thương tích và yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Ngày 15/8/2022, cơ quan CSĐT Công an huyện Đô Lương đã ra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích và biện luận về cơ chế hình thành vết thương của Nguyễn Hữu L.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 371/TTPY ngày 16/8/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An đối với Nguyễn Hữu L kết luận.

- Đứt thần kinh trụ cẳng tay bên trái, đã phẫu thuật khâu nối thần kinh trụ cẳng tay bên trái, có tỉ lệ: 11% (mười một phần trăm).

- Đứt động mạch trụ bên trái, đã phẫu thuật khâu nối động mạch trụ cẳng tay bên trái, có tỉ lệ: 04% (bốn phần trăm).

- Gãy thân xương trụ cẳng tay bên trái, đã phẫu thuật cố định ổ gãy xương trụ cẳng tay bên trái, có tỉ lệ: 08 (tám phần trăm).

- Một vết thương trùng vết phẫu thuật 1/3 dưới trước trong cẳng tay trái, có tỉ lệ: 02% (hai phần trăm).

- Một vết thương sau khuỷu tay bên trái, có tỉ lệ: 01 % (một phần trăm).

- Hiện tại đang điều trị tại Bệnh viện chấn thương chỉnh hình Nghệ An nên chưa đánh giá được di chứng đứt gân gấp nông sâu các ngón II, III, IV, V; đứt gân gấp, gân duỗi cổ tay trụ. Đề nghị giám định bổ sung sau 3-4 tháng(BL:103-103).

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 372/TTPY ngày 16/8/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An đối với Nguyễn Hữu L kết luận:

- Đứt thần kinh trụ cẳng tay bên trái, đã phẫu thuật nối thần kinh trụ cẳng tay bên trái

- Đứt động mạch trụ bên trái đã phẫu thuật khâu nối động mạch trụ cẳng tay bên trái

- Gãy thân xương trụ cẳng tay bên trái, đã phẫu thuật cố định ổ gãy xương trụ cẳng tay bên trái

- Một vết thương trùng vết phẫu thuật 1/3 dưới trước trong cẳng tay bên trái.

- Một vết thương sau khuỷu tay bên trái

Hiện tại đang điều trị tại Bệnh viện chấn thương chỉnh hình Nghệ An nên chưa đánh giá được di chứng đứt gân gấp nông sâu các ngón II, III, IV, V; đứt gân gấp, gân duỗi cổ tay trụ. Đề nghị giám định bổ sung sau 3-4 tháng.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 24%(Hai mươi tư phần trăm)(BL:105-106).

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 373/TTPY ngày 16/8/2022 của Trung tâm pháp y Nghệ An kết luận:

- Một vết thương trùng vết phẫu thuật 1/3 dưới trước trong cẳng tay bên trái là do vật sắc nhọn tác động gây nên. Có chiều hướng từ trước ra sau.

- Một vết thương sau khuỷu tay bên trái là do vật sắc tác động gây nên, có chiều hướng từ sau ra trước(BL:107-108).

* Tại bản kết luận giám định bổ sung pháp y về thương tích số 582 /TTPY ngày 24/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An đối với Nguyễn Hữu L kết luận:

- Đứt thần kinh trụ cẳng tay bên trái, đã phẫu thuật khâu nối thần kinh trụ cẳng tay bên trái.

- Đứt động mạch trụ bên trái, đã phẫu thuật khâu nối động mạch trụ cẳng tay bên trái.

- Gãy thân xương trụ cẳng tay bên trái, đã phẫu thuật cố định ổ gãy xương trụ cẳng tay bên trái.

- Một vết thương trùng vết phẫu thuật 1/3 dưới trước trong cẳng tay trái.

- Một sẹo phẫu thuật 1/3 dưới trong cẳng tay bên trái.

- Một vết thương sau khuỷu cẳng tay bên trái.

- Đứt gân gấp nông sâu các ngón II, III, IV, V tay bên trái; đứt gân gấp, gân duỗi cổ tay trụ bên trái. Đã phẫu thuật nối gân gấp nông sâu các ngón II, III, IV, V tay bên trái; nối gân gấp, gân duỗi cổ tay trụ bên trái. Hiện tại giảm động tác gấp cổ tay bên trái, giảm động tác gấp ngón tay bên trái.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 25% (hai mươi lăm phần trăm).

* Tại Bản kết luận giám định bổ sung pháp y về thương tích số 583/TTPY ngày 24/11/2022 của Trung tâm pháp y Nghệ An đối với Nguyễn Hữu L kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Đứt thần kinh trụ cẳng tay bên trái, đã phẫu thuật khâu nối thần kinh trụ cẳng tay bên trái, có tỉ lệ: 11% (mười một phần trăm).

- Đứt động mạch trụ bên trái, đã phẫu thuật khâu nối động mạch trụ cẳng tay bên trái, có tỉ lệ: 04% (bốn phần trăm).

- Gãy thân xương trụ cẳng tay bên trái, đã phẫu thuật cố định ổ gãy xương trụ cẳng tay bên trái, có tỉ lệ: 08% (tám phần trăm).

- Một vết thương trùng vết phẫu thuật 1/3 dưới trước trong cẳng tay trái, có tỉ lệ: 02% (hai phần trăm).

- Một vết thương sau khuỷu cẳng tay bên trái, có tỉ lệ: 01 % (một phần trăm).

- Một sẹo phẫu thuật 1/3 dưới trong cẳng tay bên trái, có tỷ lệ: 02% (hai phần trăm.(BL:121-122).

Bản Cáo Trạng số 02/CT-VKS-ĐL ngày 14/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương truy tố bị cáo Phạm Công T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS; xử phạt bị cáo Phạm Công T từ 27 (hai mươi bảy) tháng tù đến 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 54 tháng đến 60 tháng kể từ ngày tuyên án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, tuyên xử: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc dao được làm bằng kim loại dài 44cm, cán dao bằng kim loại dài 11,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 32,5cm, một mặt sắc, đầu dao được vuốt tù, bản rộng nhất 06cm thu của bị cáo Phạm Công T.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu Tòa án giải quyết thêm nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo Phạm Công T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời khai của bị hại: Tại phiên tòa Anh Nguyễn Hữu L vắng mặt nhưng quá trình giải quyết vụ án trình bày: Khoảng 15 giờ 40 phút, ngày 11/8/2022, anh L lên nhà mẹ đẻ của mình là bà Nguyễn Thị C tại xóm 02, xã Q, huyện Đ, tỉnh Nghệ An thì thấy có người vận chuyển gỗ keo đi qua đoạn đường trước nhà bà Cát nên anh L không cho đi qua vì sợ hỏng đường. Khoảng 16 giờ tôi thấy bị cáo T điều khiển xe máy đến và đi vào nhà bà Cát, khi đi vào bị cáo T có cầm 01 con dao trên tay và nói “Sao tao bán gỗ mi lại chặn” tôi nói lại “Trời mưa nục đường không cho đi”; tiếp đó bị cáo T dùng dao chém anh L nhưng không trúng, sau đó bị cáo T đi phía cổng, anh L nhặt vụn gạch tấp lô ném về phía bị cáo T nhưng không trúng. Ngay sau đó bị cáo T cầm dao chém, anh L đưa tay trái lên đỡ nên bị chém trúng cẳng tay. Sau đó anh L được mọi người đưa đi cấp cứu và chữa trị tại Bệnh viện chấn thương, chỉnh hình ở thành phố Vinh. Quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã đến xin lỗi và bồi thường toàn bộ thiệt hại nên anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề bồi thường dân sự; về trách nhiệm hình sự anh L đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh L.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Công T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố là đúng nên không tranh luận gì với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để trở thành công dân có ích cho xã hội và làm tròn bổn phận tại gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng khác của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Về việc vắng mặt của bị hại và những người làm chứng:

Tại phiên tòa bị hại vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; những người làm chứng vắng mặt nhưng quá trình điều tra đã có lời khai đầy đủ. Xét thấy việc vắng mặt của bị hại và những người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên HĐXX tiếp tục xét xử vụ án là đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Xét hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố là đúng. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa có cơ sở để kết luận: Vào khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 11/8/2022, tại khu vực trước sân nhà bà Nguyễn Thị C thuộc xóm 2, xã Q, huyện Đ, tỉnh Nghệ An, do mâu thuẫn trong việc xe ô tô chở keo đi qua trước cổng nhà bà Cát làm hư hỏng đường, bị cáo Phạm Công T đã dùng 01 (một) con dao là hung khí nguy hiểm chém vào cẳng tay trái Anh Nguyễn Hữu L gây thương tích cho anh L với tỷ lệ thương tích là 25% (Hai mươi lăm phần trăm). Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, theo quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự như bản cáo trạng truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất hành vi của bị cáo:

Tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy cần xét xử nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[2.3]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được hành vi sai phạm của mình nên đã đến cơ quan công an đầu thú; Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại; bị hại đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; cha, mẹ bị cáo là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có nơi cư trú ổn định và bị cáo có nhân thân tốt nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Đô Lương đã thu giữ: 01 (một) chiếc dao được làm bằng kim loại dài 44cm, cán dao bằng kim loại dài 11,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 32,5cm, một mặt sắc, đầu dao được vuốt tù, bản rộng nhất 06cm của bị cáo Phạm Công T đây là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo Phạm Công T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An về việc giải quyết toàn diện vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Công T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Công T 30 (Ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 29/12/2022).

Giao bị cáo Phạm Công T cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Đ, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định khoản 3 Điều 92; Điều 68 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS. Tuyên xử: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc dao được làm bằng kim loại dài 44cm, cán dao bằng kim loại dài 11,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 32,5cm, một mặt sắc, đầu dao được vuốt tù, bản rộng nhất 06cm của bị cáo Phạm Công T (Theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An ngày 14/12/2022).

- Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2017/UBTVQH14 buộc bị cáo Phạm Công T chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đô Lương;
- Công an huyện Đô Lương;
- Chi cục THA dân sự huyện Đô Lương;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Quang Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Duy Phi